TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị T, sinh năm 1989; Căn cước công dân: 04218915544; địa chỉ: Số 64 đường 3, khu phố 19, phường L, thành phố H.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn S; sinh năm 1978; Căn cước công dân: 042078003685; địa chỉ: Thôn 5, xã H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/10/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/10/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn S và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các bên đương sự có 02 con chung. Các bên đương sự thỏa thuận: Anh Trần Văn S được quyền trực tiếp nuôi con chung tên là Trần Thị Thu H, sinh ngày 02/05/2012; chị Trần Thị T được quyền trực tiếp nuôi con

chung tên là Trần Thị Hoài A, sinh ngày 17/06/2016 cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Trần Văn S và chị Trần Thị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản thực hiện quyền này và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định.

- Về tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị T nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn. Chị đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000253 ngày 14/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, nay được trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 4 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Hương Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Trọng Hùng